

Số: 128/2024/QĐST-HNGĐ

Bạc Liêu, ngày 21 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 188/2024/TLST – HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Phương N, sinh năm 2006

Địa chỉ: Khóm K, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

* Bị đơn: Anh Ngô Điền Vũ L, sinh năm 2002

Địa chỉ: Số A, khóm N, phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Phương N và anh Ngô Điền Vũ L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Chị Nguyễn Phương N và anh Ngô Điền Vũ L thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Không có

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2.4 Về án phí:

Do các đương sự thuận tình ly hôn nên chỉ phải chịu 50% án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định là 150.000 đồng (chị N phải chịu 75.000 đồng, anh Luân phải chịu 75.000 đồng). Tuy nhiên, chị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nên buộc chị N có nghĩa vụ nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị N đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số **0002650** ngày 13 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí 150.000 đồng. Chị N được hoàn lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP.Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

(đã ký)

Lâm Thị Tuyết Anh